

Số: /BC-THCS/THSP

Mỹ Xuyên, ngày 24 tháng 5 năm 2026

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết năm học 2025 - 2026 đối với Giáo dục trung học**

#### **A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

- Việc triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 Thông tư ban hành chương trình Giáo dục phổ thông;

Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD nhà trường;

Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Kế hoạch số 1292/KH-SGDĐT về Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học (GDTrH) năm học 2025-2026;

Kế hoạch chiến lược phát triển trường giai đoạn 2025-2030 của trường Thực hành Sư phạm;

#### **B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

##### **I. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC TRUNG HỌC**

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (nếu có)

- Dạy đủ 35 tuần trong năm học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, thực hiện đúng khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 được phòng VH-XH Mỹ Xuyên phê duyệt.

- Việc chỉ đạo và thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và giáo viên; kế hoạch dạy học của giáo viên theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, việc xây dựng chủ đề dạy học.

+ Kế hoạch số Kế hoạch số 10A/ KH-THSP ngày 20/09/2025 của Bộ phận THCS trường Thực hành Sư phạm về Kế hoạch chuyên môn, năm học 2025 - 2026;

+ Ngày 21 tháng 10 năm 2025 nhà trường xây dựng Kế hoạch số 11A/KH-THSP về việc “Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi cấp THCS, năm học 2025-2026”

+ Xây dựng chủ đề dạy học: Chỉ đạo mỗi tổ chuyên môn thực hiện 4 chủ đề dạy học/ năm học; dạy học Stem 01 chủ đề/ môn/ học kỳ

- Sinh hoạt chuyên môn ở các tổ chuyên môn: sinh hoạt chuyên đề, việc trao đổi chuyên môn trong và ngoài nhà trường, dạy học stem

+ Tổng số lần thực hiện 4 buổi/ học kỳ của mỗi tổ chuyên môn; có 06 lần tổ chức học tập trải nghiệm các môn học; 06 chủ đề dạy học stem ở các môn Toán, Công nghệ, KHTN

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn học 2 buổi/ngày đối với các trường THCS, trung học phổ thông (THPT)

- 100% học sinh học 2 buổi/ngày theo đúng qui định.

## 2. Đối với cấp THCS

a) Việc triển khai tổ chức dạy học các môn học tích hợp (KHTN; LS&ĐL); việc tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

Xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của từng địa phương theo hướng dẫn.

Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Kết quả: Đảm bảo được cấu trúc và yêu cầu cần đạt của môn học tích hợp. Vận dụng tốt các phương pháp tổ chức dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Xây dựng Kế hoạch bài dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng mới. 100% học sinh đảm đạt được chỉ tiêu môn học.

b) Việc tổ chức ôn tập, chuẩn bị Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027

- Nhà trường tổ chức dạy học và Ôn tập các nội dung Tuyển sinh 10 trong hoạt động dạy tăng tiết (Bố trí vào tiết thứ 3 các buổi chiều trong tuần). Thực hiện trong 32 tuần, tổng số tiết 3000 tiết.

- Xây dựng Kế hoạch Ôn tập cho học sinh về Nội dung Tuyển sinh 10 THPT (Ôn tập trung 10 buổi từ 02/6/2026 đến 14/6/2026).

- Tổ chức nhiều lần hướng dẫn học sinh Tư vấn tuyển sinh phù hợp năng lực.

- 100 % học sinh đăng kí thi tuyển sinh vào lớp 10 công lập.

3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục,...

- Phối hợp với BGH nhà trường, GVCN trong việc xử lý các trường hợp vi phạm: đánh nhau, hút thuốc, vi phạm nội quy nhà trường,...

- Triển khai kế hoạch thi đua giữa THCS giữa các lớp qua đó giúp các em hình thành nề nếp, tác phong đi học cũng như hạn chế tình trạng bạo lực học đường.

- Có 16/16 tập thể tiên tiến và có 07 lớp được Khen tặng Tập thể tiên tiến xuất sắc cấp trường.

- Tuyên truyền phòng tránh đuối nước và phòng tránh bạo lực học đường cho HS cấp THCS.

- Tổ chức Chuyên đề “Văn hóa trong không gian mạng” có 100% học sinh tham gia

- Chi bộ phối hợp các tổ chuyên môn tổ chức chuyên đề về “Phòng chống bạo lực học đường trong nhà trường”

## II. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

### 1. Kết quả phát triển quy mô mạng lưới trường, lớp

Trường đạt chuẩn quốc gia: 00 trường.

Tổng số học sinh (cuối năm): 681

Chia ra:

Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
4	162	4	187	5	195	3	137

Tổng số học sinh nữ: 314, tỉ lệ: 46.1%

Tổng số học sinh dân tộc thiểu số: 206, tỉ lệ: 30.25%

Tổng số học sinh nữ dân tộc thiểu số: 96, tỉ lệ: 14.09%

Số lớp học 2 buổi /ngày (hoặc trên 6 buổi /tuần): 16

Số học sinh học 2 buổi /ngày (hoặc trên 6 buổi /tuần): 681

## **2. Việc đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

- Số phòng học bộ môn theo từng môn học/nhóm môn học: 03 phòng (Tin học, Hóa- Sinh, Công nghệ- lý).

- Sân chơi, bãi tập, khu vệ sinh đạt yêu cầu cho số lượng học sinh tham gia.

- Giáo viên giảng dạy được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học cần thiết; 100% học sinh có sách giáo khoa và đồ dùng học tập theo qui định. Giáo viên khai thác kho học liệu số một cách hiệu quả, phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

- Tất cả các phòng học của nhà trường đều được trang bị đèn, quạt, tivi, đường truyền internet.

- 100% học sinh có đủ máy tính khi học thực hành Tin học.

- Có 01 phòng Tư vấn tâm lí cho học sinh (Hoạt động 2 buổi/ tuần).

## **3. Việc bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương**

- 100 % học sinh có đủ tài liệu Giáo dục địa phương.

- Giáo viên dạy môn Giáo dục địa phương luôn thực hiện tốt việc cập nhật thông tin thay đổi về địa giới hành chính mới.

## **4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

### **4.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.**

- Số cán bộ quản lý: 02; Đạt trình độ trên chuẩn 100%.

- 100% CBQL tham gia đầy đủ các lần tập huấn chuyên môn theo quy định, 100% CBQL hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên.

- Giáo viên theo từng chuyên ngành/ngành học được đào tạo:

Môn	Toán	HKTN	Ngữ văn	LS và ĐL	GDCD	GDTC	Nghệ thuật	T. Anh	Tin học	Công nghệ
Số lượng	05	05	05	03	01	03	03	04	01	01

- Số lượng giáo viên hoàn thành bồi dưỡng tập huấn: 31/31.
- Cán bộ thiết bị, thư viện, hành chính: 03
- Những môn có giáo viên thừa: 00. Số giáo viên thừa: 00
- Những môn thiếu giáo viên: 00. Số giáo viên thiếu: 00
- Việc phân công, điều động, bố trí giáo viên đảm bảo việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất HS theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông.

**4.2.** Việc nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động chuyên môn.

- Tình hình và kết quả tập huấn tăng cường năng lực cán bộ quản lý, giáo viên trong năm học 2025-2026

Nội dung	Tập huấn ứng chuyên đổi số,...	DBTX Theo quy định	Tập huấn BD dạy GD ĐP	Tập huấn Tuyển sinh	BD dạy Ngoại ngữ
Số lượng CBQL, GV, NV tham gia	33	33	04	06	04
Các đợt tập huấn: 100% GV thực hiện đúng quy định, vận dụng tốt trong quá trình triển khai.					

- Đánh giá về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về số lượng, cơ cấu, chất lượng:

Về cán bộ quản lý:

+ Tổng số: 02 CBQL; đạt trình độ: Thạc sĩ QLGD; CBQL

+ Kết quả đạt được: Luôn đổi mới trong chỉ đạo; ứng dụng tốt CNTT trong quản lý giáo dục, chỉ đạo kịp thời các hoạt động nhà trường, chất lượng giáo dục THCS đạt kết quả cao. (*Học sinh giỏi cấp Thành phố: 13 giải; 04 HSG giải toán trên MTCT; 07 giải HSG Toán, KHTN bằng Tiếng Anh; 01 giải Kể chuyện, IOE cấp Thành Phố: 27 học sinh đạt giải; công nhận Quốc gia: 41 học sinh, TDTT: 01 giải*). Ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý chuyên môn, luôn quan tâm đầu tư về đổi mới công tác dạy và học trong toàn bộ phận quản lý. Thực hiện tốt công tác phối hợp Hội cha mẹ học sinh trong công tác xã hội hóa giáo dục.

Về Giáo viên:

+ Tổng số: 31 giáo viên (29 biên chế; 02 hợp đồng; đạt trình độ: Thạc sĩ: 02; ĐH: 29.

+ Kết quả đạt được: 31/31 xếp loại Lao động tiên tiến (09 Hoàn thành XS; 09 CSTĐ CS, 05 Sáng kiến cấp Phường); tất cả giáo viên Hoàn thành Bồi dưỡng thường xuyên theo quy định; ứng dụng tốt CNTT trong giảng dạy và giáo dục, Đạt kết quả cao. (07/16 lớp Tiên tiến xuất sắc, học sinh giỏi cấp Thành phố: 13 giải; 04 HSG giải toán trên MTCT; 07 giải HSG Toán, KHTN bằng Tiếng Anh; 01 giải Kể chuyện, IOE cấp Thành Phố; 27 học sinh đạt giải; công nhận Quốc gia: 41 học sinh, TDTT: 01 giải).

- Việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường: Tham dự đầy đủ.

### **III. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP, PHÂN LUỒNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỐ**

#### **1. Việc thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

Đánh giá về tình hình thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực; việc tổ chức các hoạt động học cho học sinh

#### **2. Việc thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

Đánh giá về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Quy chế đánh giá học sinh trung học ban hành tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT.

- Chỉ đạo đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh, chú trọng đánh giá quá trình.

- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Tăng cường ra câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường. Khuyến khích tham gia xây dựng “Nguồn học liệu mở”.

- Thực hiện đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Ứng dụng tốt các phần mềm chấm bài trắc nghiệm qua việc quét bài kiểm tra, kiểm tra Online một số nội dung. Giáo viên sử dụng đa dạng các phần mềm kiểm tra, đánh giá trực tuyến, chủ yếu là Azota, Google Classroom, Olm và K12Online. Tùy mục đích kiểm tra đánh giá mà giáo viên sẽ lựa chọn phần mềm phù hợp với nội dung cần đánh giá.

- Tổ chức dạy học, kiểm tra qua các sản phẩm của học tập trải nghiệm, sản phẩm dạy học Stem.

Kết quả đạt được

\* Học sinh

- Kết quả rèn luyện:

	Số lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
6	4	162	162	100%	0	0	0	0	0	0
7	4	187	187	100%	0	0	0	0	0	0
8	5	195	193	98.97 %	2	1.03 %	0	0	0	0
9	3	137	136	99.27 %	1	0.73 %	0	0	0	0
<b>Cộng</b>	16	681	678	99.56 %	3	0.44 %	0	0	0	0

- Kết quả học tập

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
6	4	162	55	33.95 %	79	48.77 %	28	17.28 %	0	0
7	4	187	70	37.43 %	71	37.97 %	46	24.60 %	0	0
8	5	195	80	41.03 %	78	40%	37	18.97 %	0	0
9	3	137	67	48.91 %	57	41.61 %	13	9.49 %	0	0
<b>Cộng</b>	16	681	272	39.94 %	285	41.85 %	124	18.21 %	0	0

### 3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Hướng dẫn học sinh tham quan khu công nghiệp, xí nghiệp, nhà máy trong tỉnh.

- Thường xuyên phối hợp với PHHS trong công tác tuyên truyền, phân luồng học sinh lớp 9

- Tổ chức các buổi tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp, phối hợp các trường nghề, THPT.

### 4. Việc thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

- Đơn vị xây dựng kế hoạch về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026.

- Quản lý hồ sơ, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy, lịch báo giảng, phân phối chương trình,... trên phần mềm Vn.Edu.

- Quản lý CSVC, nhân sự, học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành Giáo dục.

- Quản lý, xử lý công việc, trao đổi thông tin giữa giáo viên và học sinh trên group zalo của lớp.

- Sử dụng tốt hệ thống văn bản điện tử và giáo viên tích cực khai thác học liệu tiếng Anh để phục vụ giảng dạy và ra đề kiểm tra định kỳ.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm Vn.edu và thực hiện chữ kí số, làm học bạ số.

- 100 % học sinh được quản lý bằng học bạ số.

- Thực hiện tốt việc khai thác các phần mềm kiểm tra trực tuyến, chấm trắc nghiệm online (100% bài kiểm tra trắc nghiệm chấm bằng điện thoại).

#### **IV. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỔ CẬP GIÁO DỤC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC**

##### **1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc**

Nhà trường luôn tạo mọi điều kiện để các đơn vị trường bạn đến liên hệ số liệu, thông tin học sinh khi cần. Thực hiện giảng dạy có chất lượng, hạn chế tình trạng học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học, phần đầu hoàn thành chương trình tiểu học 100%, không có học sinh bỏ học. Hoàn thành vượt chỉ tiêu năm học đề ra, không để xảy ra tình trạng học sinh ngồi nhầm lớp.

##### **2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

Đầu năm Nhà trường đã có chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm các lớp khảo sát, rà soát và báo cáo tình hình học sinh gặp khó khăn trong học tập. Ban Giám hiệu đã tiến hành họp cùng cha mẹ học sinh để tư vấn gia đình đi gặp bác sĩ thăm khám và điều trị, phối hợp cùng GVCN, GVBM trong việc giảng dạy, giáo dục các em ở trường cũng như ở nhà. Thường xuyên giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong học tập: mất tập trung, ghi nhớ kém, khó khăn về phát âm, diễn đạt, không kiểm soát được cảm xúc,...

##### **3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc**

\* Học sinh dân tộc thiểu số (Khmer, Hoa...)

- Kết quả học tập

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
6	4	44	14	31.81%	23	52.27%	7	15.92%	0	0
7	4	61	20	32.78%	25	40.98%	16	26.24%	0	0
8	5	52	22	42.3%	19	36.53%	11	21.17%	0	0
9	3	49	28	57.14%	18	36.73%	3	6.13%	0	0
<b>Cộng</b>	16	206	84	40.77%	85	41.26%	37	17.97%	0	0

## - Kết quả rèn luyện

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
6	4	44	44	100%	0	0	0	0	0	0
7	4	61	61	100%	0	0	0	0	0	0
8	5	52	51	98.07%	0	0	0	0	0	0
9	3	49	49	100%	0	0	0	0	0	0
<b>Cộng</b>	16	206	205	99.51%	0	0	0	0	0	0

## V. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, QUẢN TRỊ TRƯỜNG HỌC VÀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA

### 1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo về chuyên môn: số lượng tên hội thảo, hội nghị, đánh giá kết quả; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường: số buổi sinh hoạt, nội dung, đánh giá kết quả.

- 100% hồ sơ (sổ điểm và học bạ số, cập nhật và sử dụng dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên đều được số hóa.

- Tổ chức nghiêm việc tuyển sinh đầu cấp đối với lớp 6

- Tham gia tổ chức các kỳ thi, cuộc thi: Tham gia đầy đủ tất cả các cuộc

thi

**Kết quả đạt được:**

STT	Thành tích	Số giải thưởng	Ghi chú
1	Học sinh xuất sắc	53	
2	Học sinh Giỏi	219	
3	Học sinh Giỏi các môn Văn hóa cấp Thành phố	13	
4	Học sinh Giỏi Giải toán trên MTCT cấp Thành phố	4	
5	Học sinh Giỏi Toán, KHTN bằng T. Anh cấp Thành phố	7	
6	Học sinh đạt giải IOE cấp Thành phố	27	
7	Học sinh được Công nhận Hoàn thành vòng thi IOE cấp Quốc gia	41	
8	Học sinh Đạt giải Kể chuyện cấp Thành phố	1	
9	Học sinh Đạt giải Vẽ tranh cấp Thành phố	4	

**2. Công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp**

- Đánh giá về việc thực hiện thanh tra, kiểm tra tại địa phương: Thực hiện tốt

- Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm: việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường: Nhà trường không tổ chức

- Đánh giá về việc thực hiện quy định về nguyên tắc và các trường hợp không được dạy thêm theo quy định tại Thông tư số 19: Trường không có giáo viên vi phạm

- Quản lý và sử dụng sách tham khảo: Có mua mới và giới thiệu giáo viên sử dụng.

### **3. Công tác thi đua, khen thưởng gắn với gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”**

Trong năm học này nhà trường đã triển khai, phát động trong toàn thể giáo viên tham gia đầy đủ các phong trào thi đua của ngành phát động: Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Trường (có 2 giáo viên tham gia và đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi) và có 5/5 giáo viên tham gia viết và đạt sáng kiến cấp phường. Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động chào mừng 20/11: Hội thao, văn nghệ và tham gia Hội thao cấp phường, giao lưu bóng chuyền với trường CĐCĐ, CĐ nghề nhân dịp 19/5,...

Tổ chức nhiều phong trào thiết thực trong học sinh như: Đêm hội trăng rằm, Hội thi văn nghệ chào mừng ngày NGVN 20/11, lớp học xanh, sạch, đẹp, Hội chợ xuân,..

## **C. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Đánh giá chung về kết quả đạt được**

Năm học 2025-2026, bộ phận Trung học cơ sở trường THSP tổ chức thực hiện thành công tất cả mọi nhiệm vụ, đạt được các chỉ tiêu đề ra: chất lượng giảng dạy của giáo viên khá cao; việc ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy được nhà trường thực hiện khá tốt; thực hiện dạy thao giảng tổ, hội đồng theo đúng kế hoạch đề ra; các tổ chuyên môn sinh hoạt định kì đều đặn, nội dung sinh hoạt theo hướng NCBH và chuyên đề; việc ra đề và tổ chức kiểm tra định kỳ nghiêm túc, hiệu quả; Giáo viên và học sinh tham gia đầy đủ các phong trào do ngành phát động; việc báo cáo định kỳ về Phòng VH-XH được thực hiện kịp thời, đầy đủ; việc giảng dạy chương trình giáo dục địa phương, an toàn giáo thông, việc lồng ghép dạy học STEM vào các môn học được nhà trường thực hiện một cách có hiệu quả.

Đạt thành tích rất cao trong các cuộc thi, hội thi của học sinh và giáo viên.

### **2. Hạn chế**

### **3. Nguyên nhân (khách quan, chủ quan)**

#### **D. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026 - 2027**

- Tập trung chỉ đạo đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, tạo sự chuyển biến cơ bản về tổ chức hoạt động dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên; quan tâm phát triển đội ngũ giáo viên; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc tổ chức, phối hợp giáo dục học sinh.

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng tăng cường thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý của đơn vị.

- Tăng cường Ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực giáo dục

#### **E. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (không có)**

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2025 - 2026 của Trường Thực hành Sư phạm đối với Giáo dục trung học./.

*Nơi nhận :*

- Sở GDĐT;
- Phòng VH-XH;
- Lưu: VT

**K.T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Đỗ Thị Nghinh**